CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE QUẢNG NINH

DỰ THẢO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hạ Long, ngày tháng năm 2021

QUY CHẾ BẦU CỬ
BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ II (2021-2026)
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE QUẢNG NINH

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020;*
- *Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh (Công ty).*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (ĐHĐCĐ) của Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) theo các nội dung sau đây:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này bao gồm những quy định về bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Điều 2: Số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ II cần bầu cử:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 thành viên;
- Số lượng thành viên BKS: 03 thành viên.

Điều 3: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

Theo quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh, Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị công ty khác.

Điều 4: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát

Theo quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh, Điều 168 và 169

Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, thành viên Ban kiểm soát phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- Trưởng ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Điều 5: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu và người được uỷ quyền (sau đây gọi tắt là cổ đông) có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh chốt đến ngày .../.../2021.

Điều 6: Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

6.1. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là nhiệm kỳ II có thời hạn 05 năm (2021 – 2026).

6.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong vòng 6 tháng liên tục trở lên có quyền đề cử 01 ứng cử viên; nắm giữ từ 20% đến dưới 40% được quyền đề cử 02 ứng viên; nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được quyền đề cử 03 ứng viên; nắm giữ từ 50% đến 60% được quyền đề cử 04 ứng viên và nắm giữ từ 60% trở lên được quyền đề cử 05 ứng viên.

Điều 7: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

7.1. Danh sách ứng cử viên vào HĐQT, BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

7.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2021-2026): màu vàng.
- Phiếu bầu thành Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2021-2026): màu xanh.
- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo Mã cổ đông;
- Cổ đông được phát phiếu bầu theo Mã cổ đông (sở hữu và/hoặc được ủy quyền);

- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

7.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo Mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm quyền sở hữu và/hoặc được ủy quyền).
- Phiếu bầu cử không còn nguyên vẹn.

Điều 8: Phương thức bầu cử và nguyên tắc bầu dồn phiếu

8.1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.

8.2. Quyền biểu quyết được tính theo số cổ phần sở hữu, hoặc được ủy quyền của cổ đông. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

8.3. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được sử dụng một (01) Phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS tương ứng với số cổ phần sở hữu, và/hoặc được uỷ quyền.

8.4. Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT:

Tổng số quyền biểu quyết	=	**Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết**	**x**	**Số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát**

8.5. Cổ đông có thể dồn toàn bộ tổng số quyền biểu quyết cho một (01) ứng cử viên, hoặc chia đều tổng số quyền biểu quyết cho tất cả các ứng cử viên, hoặc chỉ lấy một phần trong tổng số quyền biểu quyết để bầu cho một số ứng cử viên theo mức độ tín nhiệm, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng) với điều kiện tổng số quyền biểu quyết không vượt quá tổng số quyền biểu quyết cổ đông đó sở hữu và/hoặc được uỷ quyền.

Điều 9: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

9.1 Ban Kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
  + Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu biểu quyết, phiếu bầu.

+ Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông tại Đại hội.
+ Tổng hợp số cổ phần biểu quyết, bầu cử theo từng nội dung.
+ Thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả biểu quyết, bầu cử trước Đại hội.

- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

9.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 10: Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

10.1. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo tỷ lệ phần trăm phiếu bầu trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền) tính từ cao xuống thấp.

10.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, BKS thì sẽ lựa chọn người nào sở hữu/đại diện sở hữu nhiều cổ phần Công ty hơn tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 29/11/2021.

10.3. Trường hợp kết quả bầu cử không đủ số lượng thành viên HĐQT, BKS đã được Đại hội thông qua thì sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những người đề cử hoặc ứng cử không trúng cử đợt 1 còn lại. Trường hợp vẫn không bầu đủ số lượng thành viên HĐQT, BKS thì việc bầu cử tiếp theo sẽ do ĐHĐCĐ quyết định.

Điều 11: Lập và công bố Biên bản Kiểm phiếu

11.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau: Ban Kiểm phiếu; Danh sách đề cử; Tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu về, tổng số phiếu hợp lệ, tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Kết quả kiểm phiếu và Danh sách trúng cử.

11.2. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 12: Quy định khác

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 13: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có 13 (mười ba) Điều, được đọc công khai tại ĐHĐCĐ có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Vũ Phi Hổ